TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NG** **TỈNH CM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HNGĐ - ST
Ngày 21– 02 - 2024
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH CM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn A Đam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Tươi.

Bà Lê Thị Thu Trà.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Toà án nhân dân huyện NG, tỉnh CM.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NG xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 261/2023/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/QĐST – HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim Ch, sinh năm 2003; Địa chỉ cư trú: Khóm 8, thị trấn Rạch G, huyện NG, tỉnh CM (Có mặt).

- *Bị đơn*: Anh Lưu Văn D, sinh năm 1994; Địa chỉ cư trú: Khóm 8, thị trấn Rạch G, huyện NG, tỉnh CM (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên toà chị Nguyễn Thị Kim Ch trình bày: Chị và anh Lưu Văn D tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/3/2022 tại Ủy ban nhân dân xã An Minh B, huyện U Minh Th, tỉnh Kiêng G. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn, thường hay cự cải, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, gia đình có hàn gắn nhiều lần nhưng không thành, đã ly thân từ tháng 9 năm 2023 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Lưu Văn D.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim Ch và anh Lưu Văn D có 02 con chung tên Lưu Ngọc T, sinh ngày 24/02/2021 và Lưu Ngọc B, sinh ngày 26/5/2022, hiện các con đang sống chung với chị Ch. Sau khi ly hôn chị Ch yêu cầu được nuôi các con, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lưu Văn D được Toà án triệu tập hợp lệ để tham gia các phiên hoà giải và xét xử, tuy nhiên anh D vắng mặt không có lý do và không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa ngày hôm nay chị Nguyễn Thị Kim Ch có mặt vẫn bảo lưu quan điểm theo đơn khởi kiện không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Kim Ch khởi kiện xin ly hôn với anh Lưu Văn D, địa chỉ: Khóm 8, thị trấn Rạch G, huyện NG, tỉnh CM nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện NG, tỉnh CM theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Anh Lưu Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tuy nhiên anh D vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh D tại phiên tòa.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Kim Ch và anh Lưu Văn D chung sống tự nguyện với nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/3/2022 tại Ủy ban nhân dân xã An Minh B, huyện U Minh Th, tỉnh Kiêng G theo quy định của pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa chị Ch và anh D là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy, nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Ch và anh D là trầm trọng, gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành và đã ly thân với nhau từ tháng 9 năm 2023 đến nay. Do đó, mục đích hôn nhân giữa chị Ch và anh D không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài. Mặc khác, anh D đã được triệu tập hợp lệ để tham gia các phiên hoà giải, xét xử vụ án nhưng anh D vẫn vắng mặt không có lý do, cho thấy anh D không có thiện chí hàn gắn mối quan hệ hôn nhân với chị Ch. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim Ch đối với anh Lưu Văn D theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim Ch và anh Lưu Văn D có 02 con chung tên Lưu Ngọc T, sinh ngày 24/02/2021 và Lưu Ngọc B, sinh ngày 26/5/2022, hiện các con đang sống chung với chị Ch. Sau khi ly hôn chị Ch yêu cầu được nuôi các con, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, các con của chị Ch và anh D hiện chưa đủ 36 tháng tuổi, hiện đang sống chung với chị Ch cũng đã ổn định về đời sống và tinh thần. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu tiếp tục nuôi các con của chị Ch là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận, tiếp tục giao các cháu Lưu Ngọc T, sinh ngày 24/02/2021 và Lưu Ngọc B, sinh ngày 26/5/2022 cho chị Ch tiếp tục nuôi dưỡng, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lưu Văn D không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Nguyễn Thị Kim Ch.

[4] Về Cha tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Các đương sự không có yêu cầu nên không giải quyết trong cùng vụ án.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim Ch là nguyên đơn trong vụ án phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Chờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim Ch, chị Nguyễn Thị Kim Ch được ly hôn với anh Lưu Văn D.

Về con chung: Giao hai người con chung tên Lưu Ngọc T, sinh ngày 24/02/2021 và Lưu Ngọc B, sinh ngày 26/5/2022 cho chị Ch tiếp tục nuôi dưỡng. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lưu Văn D không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Nguyễn Thị Kim Ch.

Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Nguyễn Thị Kim Ch phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị Ch đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0014779 ngày 14/11/2023 tại Ch cục Thi hành án dân sự huyện NG được chuyển thu.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án*

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện NG;
- Ch cục THA dân sự huyện NG;
- Tòa án nhân dân tỉnh CM;
- UBND xã An Minh B, huyện U Minh Th, tỉnh Kiên G;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn A Đam

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đào Văn Tươi **Lê Thị Thu Trà** **Nguyễn A Đam**